

Số: 14/2025/QĐST- HNGĐ

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 60/2025/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 05 năm 2025 giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Khổng Minh Tr, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn T., xã Đ, tỉnh Q.

- **Bị đơn:** Chị Chế Nguyễn Quỳnh N, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Số 224 Ng, phường K, tỉnh Q.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 07 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 07 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Khổng Minh Tr và chị Chế Nguyễn Quỳnh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Khổng Minh Tr và chị Chế Nguyễn Quỳnh N thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Hai đương sự thỏa thuận: Giao con chung là Khổng Hải N, sinh ngày 09/6/2023 và Khổng Đức H, sinh ngày 15/11/2015 cho chị Chế

Nguyễn Quỳnh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi và tự lập được. Anh Khổng Minh Tr cấp dưỡng nuôi 02 con 4.000.000 đồng/tháng vào ngày 01 hàng tháng kể từ tháng 8/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Khổng Minh Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Không ai được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự: Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật, chị Chế Nguyễn Quỳnh N có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con mà anh Khổng Minh Tr không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*:

Áp dụng Điều 144; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Khổng Minh Tr nhận chịu 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí ly hôn và phải chịu 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, cộng anh Tr phải nộp 300.000 đồng tiền án phí nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng mà anh Khổng Minh Tr đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0000451 ngày 29/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi). Anh Tr đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 7;
- THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND phường Kon Tum;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN